

Bản án số: 83/2022/HSPT  
Ngày 10 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quang Khang**  
*Các Thẩm phán:* Ông **Châu Văn Mỹ**  
Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Triệu Ngọc Nhi**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo **Bành Văn T**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

*Họ và tên:* **BÀNH VĂN T**, sinh năm 1988; tại tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp Cây Đ, xã Long T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bành Văn S**, sinh năm 1953 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên **Huỳnh Phương T**, sinh năm 1996 và 01 người con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, kể từ ngày 20/8/2013. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

*- Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông **Trần Văn Vững** là luật sư văn phòng luật sư **Nguyễn Thị Hào** thuộc đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

Bà **Trần Thị Hằng Như** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo: Ông **Đặng Văn C** (C), sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp Tân L, xã Long T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2022, Đặng Văn C (C) đến nhà ông Huỳnh Văn T thuộc ấp Tân L, xã Long T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu chơi. Tại đây, Bành Văn T và Đặng Văn C cùng một số người quen rủ nhau đánh bài ăn tiền. Khi chuẩn bị đánh bài, Đặng Văn C và Bành Văn T xảy ra cự cãi do không thống nhất số tiền đặt cược nên mọi người không đánh bài mà đi ra ngoài sân nằm võng và ngồi ở ghế đá trước nhà. Tại đây, Bành Văn T có lời qua tiếng lại với Đặng Văn C, C đi đến chỗ ghế đá nơi Bành Văn T ngồi, do sợ bị C đánh nên T dùng ly thủy tinh (uống trà đá) đánh vào vùng thái dương phải của Đặng Văn C một cái, làm ly thủy tinh vỡ, gây thương tích cho C. Tiếp theo đó, Đặng Văn C và Bành Văn T câu vật và ngã xuống sân đất thì được mọi người can ngăn, Bành Văn T đi về nhà, còn Đặng Văn C được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu điều trị.

Ngày 07/02/2022, Đặng Văn C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Bành Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của ông Đặng Văn C như sau: Một sẹo ở thái dương phải (gần chân tóc), tỷ lệ 03%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải qua trái. Một sẹo ở thái dương phải (gần đuôi mắt), tỷ lệ 03%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải qua trái. Một sẹo ở trán phải, tỷ lệ 03%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải qua trái. Một sẹo ở cung mày phải, tỷ lệ 03%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải qua trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Tại Bản kết luận giám định số 2349/KL-KTHS ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh: Nếu sử dụng ly thủy tinh nguyên vẹn hoặc ly thủy tinh bị vỡ tác động lên cơ thể người gây thương tích thì ly thủy tinh đó là hung khí nguy hiểm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bành Văn T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bành Văn T 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bành Văn T tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đặng Văn C (Cảnh) số tiền 6.587.500 đồng.

Ông Đặng Văn C (Cảnh) được nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Bành Văn T đã nộp khắc phục theo Biên lai thu tiền số 000354 ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về lỗi suất thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/9/2022, bị cáo Bành Văn T kháng cáo xin giảm án, được hưởng án treo và xem xét lại phần trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hình phạt 02 năm tù chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mặt khác, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Về phần trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho bị hại với số tiền 11.587.500 đồng là phù hợp với tiền xe đi điều trị, tái khám, tiền thuốc, tổn thất tinh thần mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Bành Văn T.

*Người bào chữa cho bị cáo Bành Văn T có quan điểm:* Giữa bị cáo và bị hại có sự mâu thuẫn trước, bị hại có lời nói, hành vi nhằm gây sự với bị cáo trước từ đó bị cáo mới thực hiện hành vi dùng ly thủy tinh đánh bị hại. Do đó, cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không đúng. Bị cáo gây thương tích cho bị hại chỉ ở mức 11% nhưng có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là có phần quá nghiêm khắc. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Về phần trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tiền xe đi điều trị, tái khám cho bị hại với số tiền 500.000 đồng, trong khi bị hại không có toa vé là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự, giảm khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Bành Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bành Văn T khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2022, tại nhà ông Huỳnh Văn T thuộc ấp Tân L, xã Long T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu bị cáo đã thực hiện hành vi dùng ly thủy tinh

đánh vào vùng đầu bị hại C; Ngay sau khi đánh bị cáo thấy vùng đầu bị hại bị chảy máu.

[2] Xét lời khai của bị cáo Bành Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người chứng kiến sự việc cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Từ đó, có đủ căn cứ xác định thương tích 11% của bị hại Đặng Văn C là do bị cáo Bành Văn T dùng ly thủy tinh là một loại hung khí nguy hiểm đánh gây nên vào ngày 01/02/2022. Hành vi nêu trên của bị cáo Bành Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V đã xử phạt bị cáo Bành Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Mặc dù trước khi bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại thì giữa bị cáo và bị hại có xảy ra cự cãi, bị hại có lời nói thô tục đối với bị cáo, đây chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo lấy làm cớ để đánh gây thương tích cho bị hại, điều đó thể hiện tính hung hăng, côn đồ của bị cáo. Vì vậy, người bào chữa của bị cáo cho rằng, bị cáo Bành Văn T không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 11% nhưng như đã nhận định trên, bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và phạm tội “*Có tính chất côn đồ*”. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “*Gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp...*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Bành Văn T:

[5.1] Đối với kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo: Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, thành khẩn khai báo, cha bị cáo là người có công với cách mạng. Từ đó, xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật đã quy định là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với án sơ thẩm. Mặt khác, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5.2] Về phần trách nhiệm dân sự: Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tiền xe đi và về để điều trị, tái khám thương tích do bị cáo gây ra với số tiền 500.000 đồng, tiền thuốc điều trị thương tích 1.087.500 đồng là phù hợp với chi phí đi lại thực tế tại địa phương, toa vé bị hại cung cấp. Riêng đối với mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, xét thấy: Tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định “Mức bồi thường bù đắp về tổn thất tinh thần do các bên thỏa

thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức bồi đa...không quá năm mươi lần tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Bị cáo gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 11% nên cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 10.000.000 đồng là chưa phù hợp. Đối chiếu với quy định của Bộ luật dân sự và tỷ lệ thương tích của bị hại như đã nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 8.200.000 đồng. Như vậy, tổng cộng buộc bị cáo Bành Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Đặng Văn C số tiền 9.787.500 đồng. Đối trừ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V; Buộc bị cáo Bành Văn T còn có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại Đặng Văn C số tiền 4.787.500 đồng.

[6] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bành Văn T; Sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Bành Văn T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

[8] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bành Văn T; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu về phần trách nhiệm dân sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bành Văn T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bành Văn T 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bành Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Đặng Văn C (C) số tiền 4.787.500 đồng.

Bị hại Đặng Văn C (C) được nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo T nộp khắc phục theo Biên lai thu tiền số 000354 ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Bành Văn T.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. V (01 bản);
- TAND H. V (04 bản);
- CQĐT H. V (01 bản);
- Chi cục THADS H. V (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Quang Khang**